

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 244/2019/DS-ST

Ngày: 20-11-2019

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
tín dụng*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thơm;
2. Ông Nguyễn Hoàng Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2019/TLST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2019 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2019/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2019 và Thông báo đưa vụ án ra xét xử số 286/2019/TBXX.ST ngày 11 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng V (VP).

Địa chỉ: Tầng 02, Tòa nhà R, số 9 Đ, phường, quận, TP.Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng G. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Số 37/1/6 B, Khu vực 3, phường C, quận O, TP.Cần Thơ.

(Theo văn bản ủy quyền số: 805/UQTA-VH.19 ngày 07/8/2019)

2. *Bị đơn:* Dương Minh C, sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T 1, xã A, huyện ờ Đ, TP.Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VP) có đại diện theo ủy quyền – bà Nguyễn Thị H trình bày:

Vào ngày 29/01/2016, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VP) ký hợp đồng tín dụng số: 20160131-500000-0256 với anh Dương Minh C với nội dung là VP cho anh C vay số tiền 31.650.000 đồng (khoản vay tiêu dùng 30.000.000 đồng, phí bảo hiểm 1.650.000 đồng), lãi suất 3.75%/tháng (45%/năm), thời hạn vay 20 tháng tính từ ngày 02/02/2016, mục đích vay là vay tiêu dùng. Theo thỏa thuận trong hợp đồng thì anh C phải có trách nhiệm thanh toán số tiền 45.549.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 20 tháng; 19 tháng đầu trả mỗi tháng 2.278.000 đồng, tháng cuối cùng 2.267.000 đồng, thanh toán vào ngày 02 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 02/3/2016.

Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Dương Minh C đã nhận đủ số tiền vay và đã thanh toán cho VP số tiền 9.112.000 đồng. Kể từ ngày 07/6/2016 đến nay, anh C không trả thêm bất cứ khoản nào cho VP, mặc dù đã được nhắc nhở nhiều lần. Do đó, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng (VP) khởi kiện yêu cầu anh Dương Minh C phải trả số tiền 36.437.000 đồng (nợ gốc là 27.033.803 đồng và nợ lãi là 9.403.197 đồng), không yêu cầu tính lãi chậm trả từ ngày 03/10/2017 đến khi xét xử, ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Tòa án tiến hành triệu tập họp lệ nhiều lần đối với anh Dương Minh C để tham gia phiên họp về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh C vắng mặt không lý do, nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Do đó, vụ án được đưa ra xét xử theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

VP khởi kiện anh Dương Minh C về việc đòi nợ theo hợp đồng tín dụng do các bên thỏa thuận. Nay các đương sự có phát sinh tranh chấp nên xác định đây là “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, bị đơn Dương Minh C có nơi cư trú tại địa bàn huyện Cờ Đỏ, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Thủ tục tố tụng: Anh Dương Minh C đã được triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh C theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

VP khởi kiện yêu cầu anh Dương Minh C trả số tiền 36.437.000 đồng (trong đó nợ gốc 27.033.803, nợ lãi 9.403.197 đồng) theo hợp đồng tín dụng số: 20160131-500000-0256 ngày 29/01/2016. Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh C đến để làm rõ vụ án, về việc có hay không việc anh C ký hợp đồng tín dụng để vay tiền của VP với lãi suất vay, thời gian vay, mục đích vay, số tiền đã trả, số tiền còn nợ như đại diện theo ủy quyền VP trình bày. Tuy nhiên, anh C vẫn không có mặt và cũng không có văn bản nào gửi cho Tòa án để thể hiện ý kiến của mình. Như vậy, anh C đã từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết, trong đó có tài liệu, chứng cứ do VP giao nộp. Xét các tài liệu, chứng cứ do VP giao nộp đã tuân thủ đúng quy định tại Điều 95 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được xác định là chứng cứ. Theo chứng cứ vụ án thể hiện, VP có cho anh C vay số tiền 31.650.000 đồng (vay tiêu dùng 30.000.000 đồng, phí bảo hiểm 1.650.000 đồng), lãi suất 3.75%/tháng, thời hạn vay 20 tháng, mục đích vay tiêu dùng. Quá trình thực hiện hợp đồng anh C đã nhận đủ số tiền vay là 31.650.000 đồng, anh C đã trả được 04 tháng với số tiền là 9.112.000 đồng, kể từ ngày 07/6/2016 thì anh C không thanh toán thêm khoản nào, tính đến ngày 02/10/2017 anh C còn nợ VP 36.437.000 đồng (trong đó nợ gốc 27.033.803, nợ lãi 9.403.197 đồng).

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng nêu trên, thấy rằng việc ký kết hợp đồng giữa VP và anh C là hoàn tự nguyện, những điều khoản trong hợp đồng không trái với quy định của pháp luật, đạo đức xã hội. Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh C đã vi phạm nghĩa vụ nên yêu cầu khởi kiện của VP là có căn cứ để chấp nhận.

Đối với việc tính lãi chậm trả từ ngày 03/10/2017 đến khi xét xử, ngay sau khi bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật đại diện của VP không có yêu cầu, đây là sự tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của VP được chấp nhận nên anh C phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đối với anh Dương Minh C.

Buộc anh Dương Minh C trả cho Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng số tiền 36.437.000 đồng (trong đó nợ gốc 27.033.803 đồng, nợ lãi 9.403.197 đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án dân sự sơ thẩm: Anh Dương Minh C phải chịu 1.821.500 đồng (tròn số).

Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng được nhận lại 910.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 012766 ngày 06 tháng 9 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Về quyền kháng cáo: Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; anh Dương Minh C vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

Phạm Quốc Kiệt